

BỘ TÀI CHÍNH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
TÀI CHÍNH - MARKETING

Số: 724/QĐ-ĐHTCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 3 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học  
Ngành Công nghệ tài chính – Mã ngành: 7340205**

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Sáp nhập trường Cao đẳng Tài chính – Hải quan vào trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-ĐHTCM ngày 11 tháng 01 năm 2022 về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo định hướng ứng dụng trình độ đại học của Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo ngày 22 tháng 02 năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý đào tạo, Trưởng phòng Quản lý khoa học và Trưởng khoa Tài chính – Ngân hàng.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học Ngành Công nghệ tài chính – Mã ngành: 7340205.



**Điều 2.** Chuẩn đầu ra này áp dụng cho chương trình đào tạo tại Điều 1 từ khóa tuyển sinh năm 2023 trở đi.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Quản lý khoa học, Trưởng khoa Tài chính – Ngân hàng và sinh viên theo học chương trình đào tạo chuẩn Ngành Công nghệ tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT.



PGS. TS. Phạm Tiến Đạt



## CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 724/QĐ-ĐHTCM, ngày 17 tháng 3 năm 2023  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

### 1. GIỚI THIỆU NGÀNH ĐÀO TẠO

#### 1.1. Giới thiệu chung:

- Tên chương trình (tiếng Việt): Công nghệ tài chính – chương trình chuẩn
- Tên chương trình (tiếng Anh): Fintech
- Trình độ đào tạo: Cử nhân
- Ngành đào tạo: Công nghệ tài chính Mã ngành: 7340205
- Định hướng đào tạo: Ứng dụng
- Hình thức đào tạo: Chính quy

#### 1.2. Mục tiêu đào tạo:

##### 1.2.1. Mục tiêu chung:

Mục tiêu của chương trình tập trung vào việc đào tạo sinh viên theo định hướng nghiên cứu Ngành Công nghệ tài chính. Sinh viên ngành Công nghệ tài chính sau khi tốt nghiệp có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, kiến thức lý thuyết về lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, kiến thức nền tảng cơ bản về khoa học dữ liệu và máy tính. Ngoài ra, sinh viên có nền tảng nghiên cứu tốt, có thể học thêm cao học, nghiên cứu sinh để tham gia công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng trong nước và quốc tế. Chương trình sẽ đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực Tài chính công nghệ làm việc trong các tổ chức kinh tế, đáp ứng cho nhu cầu của thị trường lao động trong xu thế hội nhập quốc tế.

##### 1.2.2. Mục tiêu cụ thể:

###### + Về kiến thức

- PO1: Vận dụng được những kiến thức công nghệ thông tin, khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật, và các kiến thức cơ sở ngành vào lĩnh vực Công nghệ tài chính.
- PO2: Phân tích được những lý thuyết kinh tế vào lĩnh vực Công nghệ tài chính.
- PO3: Phân tích được chính sách và những vấn đề thực tiễn chuyên môn sâu có liên quan đến lĩnh vực Công nghệ tài chính.

###### + Về kỹ năng:

- PO4: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và các kỹ năng lập luận, vận dụng các kiến thức chung nền tảng vào giải quyết các công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực Công nghệ tài chính.



- PO5: Có khả năng sử dụng các phương pháp, công cụ, nghiệp vụ phù hợp của ngành Công nghệ tài chính để có thể giải quyết các công việc chuyên môn trong thực tiễn. Có khả năng cập nhật kiến thức mới, tinh thần học tập suốt đời nhằm đáp ứng nhu cầu công việc.

+ *Về mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm:*

- PO6: Có ý thức về đạo đức, trách nhiệm trong chuyên môn nghề nghiệp, cũng như ý thức bảo vệ lợi ích tổ chức và quốc gia.

- PO7: Có đủ năng lực làm việc trong môi trường chuyên nghiệp chuyên sâu và chịu trách nhiệm đối với các quyết định của cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

## **2. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA (KÝ HIỆU LÀ PLOS):**

Chương trình được thiết kế đảm bảo sinh viên đạt tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra chung của ngành như sau:

+ *Về kiến thức*

- PLO1: Trình bày được các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật, và các kiến thức cơ sở ngành.

- PLO2: Vận dụng được các kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản phục vụ công việc thuộc ngành được đào tạo.

- PLO3: Phân tích được các lý thuyết và những nguyên lý cơ bản trong lĩnh vực Công nghệ tài chính và ứng dụng được trong thực tiễn của nền kinh tế - xã hội.

- PLO4: Phân tích được chính sách và các vấn đề thực tiễn chuyên môn sâu trong lĩnh vực Công nghệ tài chính.

+ *Về kỹ năng:*

- PLO5: Vận dụng được các kiến thức về khoa học xã hội, khoa học chính trị, pháp luật và các kiến thức cơ sở ngành trong việc đánh giá, phản biện các vấn đề trong công việc.

- PLO6: Sử dụng tiếng Anh thành thạo đạt trình độ bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

- PLO7: Có kỹ năng thực hiện các phân tích để hỗ trợ giải quyết các vấn đề chuyên ngành trong lĩnh vực Công nghệ tài chính.

- PLO8: Có kỹ năng quản trị nhóm, ra quyết định, truyền đạt vấn đề, sáng tạo, chủ động trong giao tiếp và giải quyết các vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực Công nghệ tài chính trong thực tiễn.

+ *Về mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm:*

- PLO9: Có niềm tin, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.

- PLO10: Có thể làm việc độc lập, hoặc làm việc nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.



### 3. VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Với kiến thức về ngành tài chính, sinh viên khi ra trường có thể làm việc ở các bộ phận khác nhau trong ngân hàng thương mại, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm ...

Đồng thời, với thế mạnh về công nghệ sinh viên có trở thành các kỹ sư phần mềm hay các chuyên gia phân tích dữ liệu, phân tích tài chính trong các công ty các sản phẩm công nghệ tài chính dựa trên nền tảng blockchain, trí tuệ nhân tạo (AI).

### 4. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Sinh viên tốt nghiệp Ngành Công nghệ tài chính có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu hay làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 03 năm 2023.

  
**HIỆU TRƯỞNG**  
 PGS.TS Phạm Tiến Đạt

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
 XÂY DỰNG CTĐT**

  
 TS. Nguyễn Minh Phúc

CHÍNH